

**CÔNG TY TNHH KINH DOANH AN PHÁT LAND**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KINH DOANH AN PHÁT LAND

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109718920

**3. Ngày thành lập:** 26/07/2021

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Phòng 720 tầng 7, tòa nhà 362 Phố Huế, Phường Phố Huế, Quận Hai Bà Trưng,  
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0981799908

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                           | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê<br>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản.         | 6810(Chính) |
| 2.  | Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư                                      | 6619        |
| 3.  | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>Chi tiết:<br>Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất. | 6820        |
| 4.  | Hoạt động tư vấn quản lý                                                                                                            | 7020        |
| 5.  | Quảng cáo<br>(Trừ quảng cáo thuốc lá)                                                                                               | 7310        |
| 6.  | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận<br>(Không bao gồm hoạt động điều tra và các hoạt động nhà nước cấm)                        | 7320        |
| 7.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết:<br>- Đại lý bán hàng hóa;<br>- Môi giới mua bán hàng hóa                            | 4610        |
| 8.  | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                   | 4101        |
| 9.  | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                             | 4102        |
| 10. | Xây dựng công trình đường bộ                                                                                                        | 4212        |
| 11. | Xây dựng công trình cấp, thoát nước                                                                                                 | 4222        |
| 12. | Phá dỡ                                                                                                                              | 4311        |
| 13. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                   | 4312        |

|     |                                                                                                                               |      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 14. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                         | 4321 |
| 15. | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                                         | 4322 |
| 16. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                | 4329 |
| 17. | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                | 4330 |
| 18. | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                           | 4390 |
| 19. | Bốc xếp hàng hóa                                                                                                              | 5224 |
| 20. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ<br>Chi tiết: Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ | 5225 |
| 21. | Vệ sinh chung nhà cửa                                                                                                         | 8121 |
| 22. | Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt                                                                             | 8129 |
| 23. | Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan                                                                                         | 8130 |
| 24. | Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp                                                                                         | 8211 |
| 25. | Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác                                                      | 8219 |
| 26. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                     | 8230 |

**6. Vốn điều lệ:** 20.000.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: \_\_\_\_\_ Giới tính: \_\_\_\_\_  
Sinh ngày: \_\_\_\_\_ Dân tộc: Quốc tịch: \_\_\_\_\_  
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: \_\_\_\_\_  
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: \_\_\_\_\_  
Ngày cấp: \_\_\_\_\_ Nơi cấp: \_\_\_\_\_  
Địa chỉ thường trú: \_\_\_\_\_  
Địa chỉ liên lạc: \_\_\_\_\_

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: **VŨ KIM TRƯỜNG** Giới tính: **Nam**  
Chức danh: **Giám đốc**  
Sinh ngày: **16/05/1993** Dân tộc: **Kinh** Quốc tịch: **Việt Nam**  
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: **Thẻ căn cước công dân**  
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: **001093022326**  
Ngày cấp: **23/04/2019** Nơi cấp: **Cục cảnh sát QLHC về TTXH**  
Địa chỉ thường trú: **42 Ngõ 25 phố Phan Đình Phùng, Phường Quán Thánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam**  
Địa chỉ liên lạc: **42 Ngõ 25 phố Phan Đình Phùng, Phường Quán Thánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam**

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội

